

Số: /SYT-NVYD

Kon Tum, ngày tháng 3 năm 2021

V/v cập nhật cách ly y tế
phòng chống dịch COVID-19
theo Công văn số 399/SYT-NVYD
(đến 09h00 ngày 11/3/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCD phòng chống dịch COVID-19 các huyện, thành phố;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố.

Sở Y tế cập nhật hướng dẫn cách ly y tế phòng chống dịch COVID-19 theo Công văn số 399/SYT-NVYD ngày 29/01/2021, như sau:

Đối tượng cách ly y tế (kèm Phụ lục hướng dẫn các địa phương cách ly tập trung và cách ly tại nhà)

1. Đối tượng cách ly tại cơ sở y tế

- Các đối tượng theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.
- Bệnh nhân điều trị nội trú từ các cơ sở khám chữa bệnh có ca COVID-19 chưa được kiểm soát về địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng cách ly tập trung tại cơ sở cách ly tập trung

- Người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định (người tiếp xúc vòng 1).
- Người có đến/ở/về từ các xã (hoặc tương đương) có ca COVID-19 trong cộng đồng.
- Người có đến/ở/về từ các tỉnh (hoặc tương đương), từ các huyện (hoặc tương đương) có nguy cơ cao với COVID-19 (địa phương đang thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg; đang phong tỏa do dịch COVID-19).
- Người đến/ở/về từ cơ sở khám chữa bệnh có ca COVID-19 chưa kiểm soát là người đến khám chữa bệnh ngoại trú, người nhà bệnh nhân hoặc người liên quan trực tiếp đến khoa, phòng của cơ sở khám chữa bệnh.

3. Đối tượng cách ly y tế tại nhà/lưu trú

- Người tiếp xúc với người tiếp xúc gần (người tiếp xúc vòng 2).
- Người có đến/ở/về từ các huyện (hoặc tương đương) có ca COVID-19 trong cộng đồng (trừ địa bàn xã đã cách ly tập trung).
- Người đến/ở/về từ các cơ sở khám chữa bệnh có ca COVID-19 chưa kiểm soát là đối tượng khác với mục 1, mục 2 Công văn này.

- Người có đến/ở/về từ các địa điểm công cộng khác có ca COVID-19 theo thông báo của Bộ Y tế (đối tượng này tùy yếu tố dịch tễ để có thể áp dụng biện pháp cách ly y tế phù hợp hơn).

4. Đối tượng lập danh sách theo dõi, giám sát y tế tại cộng đồng, tự theo dõi sức khỏe

- Đối tượng sau cách ly y tế theo quy định (chú ý đối tượng sau cách ly tập trung).

- Người có đến/ở/về từ các tỉnh (hoặc tương đương) có ca COVID-19 trong cộng đồng.

Sở Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; BCĐ phòng chống dịch COVID-19 các cấp; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh

CẬP NHẬT: 09 h 00 , ngày 11 / 3 / 2021

Phụ lục I

CÁCH LY Y TẾ TẬP TRUNG

(Kèm theo Công văn số/SYT-NVYD ngày .../.../2021
của Sở Y tế tỉnh Kon Tum)

TT	Địa phương, địa điểm	Thời gian dịch tễ
I	TỈNH HẢI DƯƠNG	
1	Thành phố Chí Linh: Phường Cộng Hoà, phường Văn Đức, thị trấn Sao Đỏ, phường An Lạc, phường Hưng Đạo	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
	Thành phố Chí Linh: Phường Lê Lợi, phường Bến Tắm, phường Hoàng Tân, phường Văn An, phường Hoàng Hoa Thám, phường Chí Minh, phường Nhị Châu, phường Phả Lại	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 02/3/2021
	Thành phố Chí Linh: Phường Hoàng Tiến, xã Bắc An, phường Thái Học	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 03/3/2021
2	<i>Huyện Nam Sách: Xã Nam Tân</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
	<i>Huyện Nam Sách: Xã Đồng Lạc</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 27/02/2021
3	<i>Huyện Kim Thành: Xã Tuấn Việt, thị trấn Phú Thái, xã Kim Liên, xã Ngũ Phúc, xã Kim Khê, xã Kim Đính</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
	<i>Huyện Kim Thành: Xã Kim Khê</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 25/02/2021
	<i>Huyện Kim Thành: Xã Đại Đức, xã Kim Tân, xã Phúc Thành</i>	Từ ngày 02/3/2021
4	<i>Huyện Cẩm Giàng: xã Cẩm Đông, xã Cẩm Hưng, xã Cao An, xã Cẩm Vũ</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 27/02/2021
	<i>Huyện Cẩm Giàng: Thị trấn Lai Cách</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 10/3/2021
	<i>Huyện Cẩm Giàng: Xã Tân Trường</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
	<i>Huyện Cẩm Giàng: Xã Lương Điền, xã Cẩm Điền</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 04/3/2021
5	<i>Thị xã Kinh Môn: Xã Lê Ninh, phường Thái Thịnh, phường An Phụ, phường Phạm Thái, phường Hiệp Sơn, phường Hiệp An, phường An Lưu, phường Long Xuyên, phường Hiến Thành, phường Bạch Đằng</i>	Từ ngày 15/01/2021
	<i>Thị xã Kinh Môn: Phường Phú Thứ, phường An Sinh, phường Tân Dân</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 10/3/2021
6	<i>Thành phố Hải Dương: Phường Thạch Khôi</i>	Từ ngày 15/01/2021
	<i>Thành phố Hải Dương: Phường Hải Tân, phường Thanh Bình, phường Nguyễn Trãi, phường Quang Trung, phường Tứ Minh</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 10/3/2021
7	<i>Huyện Tứ Kỳ: Xã Tân Kỳ, xã Đại Hợp</i>	Từ ngày 13/02/2021
8	<i>Huyện Thanh Miện: Xã Hồng Phong</i>	Từ ngày 16/02/2021 đến hết ngày 10/3/2021
9	<i>Huyện Gia Lộc: Xã Yết Kiêu</i>	Từ ngày 14/02/2021 đến hết ngày 02/3/2021
10	<i>Huyện Thanh Hà: Xã Thanh Hải, xã Hồng Lạc, xã An Phượng</i>	Từ ngày 13/02/2021 đến hết ngày 28/02/2021

TT	Địa phương, địa điểm	Thời gian dịch tễ
	<i>Huyện Thanh Hà: Xã Thanh Lang</i>	<i>Từ ngày 24/02/2021 đến hết ngày 10/3/2021</i>
11	<i>Huyện Bình Giang: Xã Vĩnh Hồng, xã Bình Xuyên</i>	Từ ngày 13/02/2021 đến hết ngày 27/02/2021
	<i>Huyện Bình Giang: Thị trấn Kè Sắt</i>	<i>Từ ngày 24/02/2021 đến hết ngày 10/3/2021</i>
12	TOÀN TỈNH HẢI DƯƠNG (<i>các địa điểm khác giữ lại để theo dõi sau khi hết thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg</i>)	Từ 00 giờ 00 ngày 16/02/2021 đến hết ngày 02/3/2021
II	TỈNH QUẢNG NINH	
1	<i>Thị xã Đông Triều: xã Việt Dân, xã Đức Chính, xã An Sinh, phường Hồng Phong, phường Hưng Đạo, xã Bình Dương, xã Nguyễn Huệ, xã Thủy An</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 25/02/2021
2	<i>Thành phố Cẩm Phả: Phường Mông Dương</i>	Từ ngày 27/01/2021 đến hết ngày 01/3/2021
III	THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
1	<i>Huyện Mê Linh: Xã Tiến Thắng, xã Tiên Phong</i>	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 28/02/2021
2	<i>Quận Ba Đình: Phường Vĩnh Phúc, phường Điện Biên</i>	Từ ngày 29/01/2021 đến hết ngày 01/3/2021
3	<i>Quận Tây Hồ: Phường Quảng An</i>	Từ ngày 01/02/2021 đến hết ngày 01/3/2021
4	<i>Quận Hoàn Kiếm: Phường Phan Chu Trinh</i>	Từ ngày 02/02/2021 đến hết ngày 01/3/2021
IV	TỈNH GIA LAI	
1	<i>Thị xã Ayun Pa: Phường Hoà Bình</i>	Từ ngày 21/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
V	TỈNH HƯNG YÊN	
1	Huyện Yên Mỹ	Từ ngày 25/01/2021 đến 09 giờ 30 ngày 26/02/2021
2	Huyện Khoái Châu	Từ ngày 10/02/2021 đến 09 giờ 30 ngày 26/02/2021
VI	THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	
1	<i>Huyện Thủy Nguyên: Xã Hoàng Động</i>	Từ ngày 07/02/2021 đến hết ngày 08/3/2021
2	<i>Quận Lê Chân: Phường Dư Hàng</i>	Từ ngày 07/02/2021 đến hết ngày 08/3/2021
	<i>Quận Lê Chân: Phường Hàng Kênh</i>	<i>Từ ngày 20/02/2021 đến hết ngày 28/02/2021</i>
3	<i>Huyện An Dương: Xã Lê Thiện</i>	Từ ngày 22/02/2021 đến hết ngày 08/3/2021

***Địa phương: Cách ly tập trung đối với xã (tương đương) có ca COVID-19 cộng đồng; các tỉnh (hoặc tương đương), các huyện (hoặc tương đương) có nguy cơ cao với COVID-19 (địa phương đang thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg; đang phong tỏa do COVID-19)**

CẬP NHẬT: 09 h 00 , ngày 11 / 3 / 2021

Phụ lục II
CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ
(Kèm theo Công văn số .../SYT-NVYD ngày .../.../2021
của Sở Y tế tỉnh Kon Tum)

TT	Địa phương, địa điểm	Thời gian dịch tễ
I	TỈNH HẢI DƯƠNG	
1	Thành phố Chí Linh	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
2	Huyện Nam Sách	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
3	Huyện Kim Thành	Từ ngày 15/01/2021
4	Huyện Cẩm Giàng	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 10/3/2021
5	Thị xã Kinh Môn	Từ ngày 15/01/2021
6	Thành phố Hải Dương	Từ ngày 15/01/2021
7	Huyện Tứ Kỳ	Từ ngày 13/02/2021
8	Huyện Thanh Miện	Từ ngày 16/02/2021 đến hết ngày 10/3/2021
9	Huyện Gia Lộc	Từ ngày 14/02/2021 đến hết ngày 02/3/2021
10	Huyện Thanh Hà	Từ ngày 13/02/2021 đến hết ngày 10/3/2021
11	Huyện Bình Giang	Từ ngày 13/02/2021 đến hết ngày 10/3/2021
II	TỈNH QUẢNG NINH	
1	Thị xã Đông Triều	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 25/02/2021
2	Thành phố Cẩm Phả	Từ ngày 27/01/2021 đến hết ngày 01/3/2021
III	HÀ NỘI	
1	Huyện Mê Linh	Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 28/02/2021
2	Quận Ba Đình	Từ ngày 29/01/2021 đến hết ngày 01/3/2021
3	Quận Tây Hồ	Từ ngày 01/02/2021 đến hết ngày 01/3/2021
4	Quận Hoàn Kiếm	Từ ngày 02/02/2021 đến hết ngày 01/3/2021
IV	TỈNH GIA LAI	
1	Thị xã Ayun Pa	Từ ngày 21/01/2021 đến hết ngày 06/3/2021
V	THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	
1	Huyện Thủy Nguyên	Từ ngày 07/02/2021 đến hết ngày 08/3/2021
2	Quận Lê Chân	Từ ngày 07/02/2021 đến hết ngày 08/3/2021
3	Huyện An Dương	Từ ngày 22/02/2021 đến hết ngày 08/3/2021